

Năm 2024, Tr ng Đ i h c Khoa h c T n nhiên (ĐHKHTN) tuyền sinh đào t o đ i h c chính quy cho 27 ngành đào t o v i t ng ch tiêu 1850. Các thông tin chi ti t v h s xét tuyền th ng, ứ tiên xét tuyền và xét tuyền c th nh sau:

1. XÉT TUY N TH NG

Xét tuyền th ng các đ i t ng đ c quy đ nh trong quy ch tuyền sinh hi n hành c a B Giáo d c và Đào t o (B GD&ĐT) v i các tr ng h p nh sau:

1.1. Xét tuyền th ng thí sinh đ t thành tích cao trong các k thi, cu c thi, c p qu c gia ho c qu c t , do B Giáo d c và Đào t o t ch c, c tham gia, đ c xét tuyền th ng trong năm t t nghi p THPT vào các ngành phù h p v i môn thi, n i dung đ tài, đ t gi i, c th trong các tr ng h p sau:

1.1.1. Thí sinh đ c tri u t p tham d k thi ch n đ i tuyền qu c gia d thi Olympic qu c t , thí sinh là thành viên đ i tuyền tham d Olympic khu v c, qu c t các môn Toán; Tin h c; V t lí; Hóa h c; Sinh h c và thí sinh đ t t gi i ba tr lên trong k thi ch n h c sinh gi i qu c gia các môn Toán; Tin h c; V t lí; Hoá h c; Sinh h c; Đ a lí do B GD&ĐT t ch c, c tham gia; th i gian đ t gi i không quá 3 năm tính t i th i đ i m xét tuyền th ng đ c xét tuyền th ng vào các ngành h c phù h p ([danh sách theo ph i c 1](#)).

1.1.2. Thí sinh trong đ i tuyền qu c gia tham d Cu c thi khoa h c, k thu t qu c t và thí sinh đ t gi i nh t, nhì, ba trong Cu c thi khoa h c, k thu t c p qu c gia qu c t do B GD&ĐT t ch c, c tham gia; th i gian đ t gi i không quá 3 năm tính t i th i đ i m xét tuyền th ng s đ c H i đ ng tuyền sinh xem xét, quy t đ nh tuyền th ng vào đ i h c theo ngành phù h p v i n i dung đ án ho c đ tài mà thí sinh đã đ o t gi i.

1.2. Xét tuyền th ng thí sinh thu c các đ i t ng khác quy đ nh trong quy ch tuyền sinh c a

B Giáo d c và Đào t o, c th trong các tr ng h p sau:

1.2.1. Anh hùng lao đ ng, Anh hùng l c l ng vũ trang nhân dân, Chi n sĩ thi đua toàn qu c đ c tuyền th ng vào các ngành theo nguy n v ng.

1.2.2. Ng i đã trúng tuyền vào Tr ng ĐHKHTN, nh ng ngay năm đó:

Đi nghĩa v quân s ho c đi thanh niên xung phong t p trung ngay trong năm trúng tuyền theo quy t đ nh ho c l nh c a c quan có th m quy n; B b nh n ng ho c b tại n n nghiêm tr ng không th nh p h c đúng h n, có h s y t và xác nh n c a c quan y t có th m quy n. Thí sinh ph i g i đ n xin b o l u kèm theo gi y t minh ch ng t i c s đào t o g i nh p h c. Th i gian t i đa đ c b o l u k t qu do c s đào t o quy đ nh, nh ng không ít h n 3 năm. Ngay sau khi đ đ i u ki n đi h c tr l i, ng i đ c b o l u k t qu trúng tuyền ph i th c hi n các th t c nh p h c theo quy đ nh c a Tr ng ĐHKHTN, trong đó ph i cung c p minh ch ng đã hoàn thành nhi m v ho c đã đ c đ i u tr h i ph c. Đ i v i tr ng h p quy đ nh t i đ i u này có th i gian b o l u t 3 năm tr lên, Tr ng ĐHKHTN xem xét gi i thi u vào các tr ng, l p d b đ i h c đ ôn t p tr c khi vào h c chính th c.

1.2.3. Thí sinh là ng i khu y t t đ c bi t n ng có gi y xác nh n khu y t t t c a c quan có th m quy n c p theo quy đ nh, có kh năng theo h c m t s ngành c a Tr ng ĐHKHTN nh ng không có kh năng đ tuyền theo ph ng th c tuyền sinh bình th ng: Hi u tr ng s căn c vào k t qu h c t p THPT c a h c sinh (h c b), tình tr ng s c kh e và yêu c u c a ngành đào t o đ xem xét quy t đ nh tuyền th ng và thông báo k t qu cho thí sinh. *(Tr ng ĐHKHTN, ĐHQGHN ch a có ch ng trình đào t o đ c bi t dành cho sinh viên kh m th ho c kh m thính)*

1.2.4. Thí sinh là ng i dân t c thi u s r t ít ng i theo quy đ nh hi n hành c a Chính ph và thí sinh 20 huy n nghèo biên gi i, h i đ o thu c khu v c Tây Nam B ; Thí sinh có n i th ng trú t 3 năm tr lên, h c 3 năm và t t nghi p THPT t i các huy n nghèo (h c sinh h c ph thông dân t c n i trú tính theo n i th ng trú) theo quy đ nh c a Chính ph , Th t ng Chính ph . Nh ng thí sinh này ph i h c b sung ki n th c 1 năm h c tr c khi vào h c chính th c.

1.2.5. Thí sinh là ng i n c ngoài có k t qu ki m tra ki n th c và năng l c Ti ng Vi t đáp ng

quy đ nh hi n hành c a B tr ng B GD&ĐT, có nguy n v ng h c t i Tr ng ĐHKHTN c n g i cho Nhà tr ng h s xin h c bao g m đ n xin h c, h c b trung h c ph thông, b ng t t nghi p ho c gi y ch ng nh n t t nghi p THPT t m th i và các k t qu ki m tra ki n th c và trình đ ngo i ng :

- N u vào h c các ch ng trình đào t o mà ngôn ng gi ng đ y b ng ti ng Vi t, thí sinh ph i có k t qu ki m tra ki n th c và trình đ ti ng Vi t. Căn c vào h s xin h c và yêu c u c a ngành đào t o, Hi u tr ng s xem xét, quy t đ nh cho vào h c.

1.3. H ng đ n đăng ký xét tuy n th ng

a) H s đăng ký xét tuy n th ng:

-

B n sao h p l Gi y ch ng nh n đ t gi i trong các k thi, Gi y ch ng nh n, Quy t đ nh khen th ng, xác nh n (n u có):

-

K thi Olympic ho c các cu c thi sáng t o, tri n lãm khoa h c k thu t khu v c, qu c t ;

-

K thi ch n h c sinh gi i qu c gia ho c các cu c thi sáng t o khoa h c k thu t qu c gia;

-

Anh hùng lao đ ng, Anh hùng l c l ng vũ trang nhân dân, Chi n sĩ thi đua toàn qu c;

-

Hoàn thành nghĩa v quân s , h s y t kèm theo h s b o l u k t qu trúng tuy n;

-

Gi y xác nh n khu y t t t c a c quan có th m quy n c p theo quy đ nh;

-

Ng i dân t c thi u s r t ít ng i theo quy đ nh hi n hành c a Chính ph và thí sinh 20 huy n nghèo biên gi i, h i đ o thu c khu v c Tây Nam B ;

-

Đ n xin h c, h c b trung h c ph thông, b ng t t nghi p ho c gi y ch ng nh n t t nghi p THPT t m th i và các k t qu ki m tra ki n th c và trình đ ngo i ng đ i v i thí sinh là ng i n c ngoài;

-

B n sao h p l H c b h c t p 3 năm h c THPT tính đ n th i đi m n p h s xét tuy n th ng.

b) Th i gian n p h s đ ng ký xét tuy n th ng: tr c 17 gi 00 ngày 25/6/2024; n p tr c tuy n t i đ a ch <http://xettuyendaihoc.hus.vnu.edu.vn>

c) L phí đ ng ký xét tuy n th ng: 30.000đ/h s .

d) Công b k t qu xét tuy n th ng: Công b k t qu xét tuy n: tr c ngày 10/7/2024, thí sinh xem k t qu xét tuy n t i website: <http://tuyensinh.hus.vnu.edu.vn> .

2. ƠU TIỀN XÉT TUYỂN

2.1. u tiên xét tuyển n các đ i t ng đ c quy đ nh theo Quy ch tuyền sinh hi n hành c a B Giáo d c và Đào t o

2.1.1. Thí sinh thu c di n xét tuyển n th ng trên nh ng không s đ ng quy n tuyền n th ng và đã t t nghi p trung h c, n u có k t qu thi THPT qu c gia năm 2024 đáp ng tiêu chí đ m b o ch t l ng đ u vào theo quy đ nh c a ĐHQGHN s đ c Hi u tr ng Tr ng ĐHKHTN xem xét, quy t đ nh cho vào h c.

2.1.2. Thí sinh đ t gi i khuy n khích trong k thi ch n h c sinh gi i qu c gia các môn Toán; Tin h c; V t lí; Hóa h c; Sinh h c; Đ a lí do B GD&ĐT t ch c, c tham gia; thí sinh đ t gi i t trong cu c thi khoa h c, k thu t c p qu c gia đ c u tiên xét tuyển n theo ngành phù h p v i môn thi ho c n i dung đ tài d thi đã đ t gi i; th i gian đ t gi i không quá 3 năm tính t i th i đ i m xét tuyển n, đ c u tiên xét tuyển n vào đ i h c theo ngành phù h p v i môn thi ho c n i dung đ tài d thi mà thí sinh đã đ t gi i. ([danh sách theo Ph l c 1](#))

Các thí sinh thu c di n u tiên xét tuyển n ph i t t nghi p THPT m i đ đ u ki n trúng tuyển.

2.1.3. H ng d n đăng ký u tiên xét tuyển n

a) H s đăng ký u tiên xét tuyển n:

-

B n sao h p l Gi y ch ng nh n đ t gi i trong các k thi (n u có):

-

B n sao h p l gi i khuy n khích trong k thi ch n h c sinh gi i qu c gia;

-

B n sao h p l gi i t trong cu c thi khoa h c, k thu t c p qu c gia.

Bạn sao học lớp Học bạ học tập 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ ưu tiên xét tuyển.

b) Thời gian nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển: trước 17 giờ 00 ngày 25/6/2024; nộp trực tiếp tại địa chỉ <http://xettuyendaihoc.hus.vnu.edu.vn>.

c) Lệ phí đăng ký ưu tiên xét tuyển: 30.000đ/học sinh.

d) Công bố kết quả ưu tiên xét tuyển: Công bố kết quả xét tuyển: trước ngày 10/7/2024, thí sinh xem kết quả xét tuyển tại website: <http://tuyensinh.hus.vnu.edu.vn>.

2.2. Ưu tiên xét tuyển các đối tượng theo quy định của Điều lệ Học Quốc gia Hà Nội

2.2.1. Học sinh THPT trên toàn quốc

2.2.1.1. Đối tượng ưu tiên xét tuyển vào bậc đại học tại Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN ưu tiên thí sinh THPT, có học sinh Giỏi, học sinh giỏi Tốp trong 3 năm học THPT và đáp ứng mức trong các tiêu chí sau:

a) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN;

b) Là thành viên tham gia cuộc thi tháng của chương trình “Đoàn lên đỉnh Olympia” do Đài truyền hình Việt Nam tổ chức hàng năm và có điểm trung bình chung học tập bậc THPT đạt từ 8,5 trở lên;

c) Điểm giỏi Nhất, Nhì, Ba trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương có môn điểm giỏi thuộc tổ hợp xét tuyển hoặc môn điểm giỏi phù hợp với ngành đào tạo và điểm trung bình chung học tập bậc THPT điểm từ 8,5 trở lên.

2.2.1.2. Đối với ưu tiên xét tuyển vào các ngành Khoa học công nghệ Trained ĐHKHTN, ĐHQGHN phù hợp với môn thi nội dung thí nghiệm THPT, có ít nhất 01 năm học THPT và đáp ứng các tiêu chí a) và c) Mục 2.2.1.1.

Thí sinh đạt tiêu chí quy định tại Mục 2.2.1. trong các năm học bậc THPT được báo lưu kết quả khi đăng ký xét tuyển vào bậc đại học tại Trained ĐHKHTN, ĐHQGHN.

2.2.1.3. Ngoài mục 2.2.1.1 và 2.2.1.2, học sinh THPT học chuyên thuộc ĐHQGHN và học chuyên/lớp chuyên của các trường THPT chuyên cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các trường THPT trực tiếp quản lý gia và phải là học sinh thuộc trường THPT chuyên có tên trong danh sách các trường THPT chuyên được Trained ĐHKHTN dành chỉ tiêu xét tuyển thí nghiệm và ưu tiên xét tuyển vào bậc đại học tại Trained ĐHKHTN, ĐHQGHN (danh sách các trường có trong [Phụ lục 2](#)) theo ngành phù hợp với môn thi nội dung đề tài đề thi mà thí sinh đã đạt giỏi nội dung thí nghiệm THPT, có ít nhất 03 năm học THPT điểm loại Tốt và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

a) Điểm giỏi chính thức trong các kỳ thi sáng tạo, triển lãm khoa học kỹ thuật khu vực, quốc tế

b) Điểm giỏi chính thức trong các kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN.

c) Điểm giỏi chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN.

d) Điểm giỏi chính thức trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT được tổ chức hàng năm.

Ngoài mức 2.2.1.1 và 2.2.1.2, học sinh học không chuyên của các trường THPT thuộc ĐHQGHN được ưu tiên xét tuyển vào bậc đại học tại ĐHQGHN phải tốt nghiệp THPT, có học lực Giỏi, học kỳ trong 3 năm học THPT và đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- a) Đt gi i chính th c trong các k thi sáng t o, tri n l m khoa h c k thu t khu v c, qu c t .

- b) Đợt thi chính thức trong kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN.

- c) Có kết quả thi ĐGNL học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức đợt thi đầu tiên 90 điểm (thang điểm 150). Kết quả thi ĐGNL được công bố ngày 02 năm kết thúc ngày thi đến ngày đăng ký xét tuyển.

- d) Đạt giải chính thức trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT được tính chung hàng năm.

a) H₂ s₂ đăng ký u tiên xét tuy₂ n:

—

Bên sao h

p l Gi y ch ng nh n đ t gi i trong các k thi, Quy t đ nh khen th ng, xác nh n (n u có):

—

Bên sao hẹ p lĩ Giĩ y chĩ ng nhĩ n giĩ i chính thĩ c trong các kĩ thi sảng tĩ o, triĩ n lĩm khoa hĩ c kĩ thuĩ t khu vĩ c, quĩ c tĩ ; kềm theo hĩ sĩ dĩ thi và Quyĩ t đĩ nh khen thĩ ng.

-

Bạn sao học lớp Giỏi chuyên ngành nhận được giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi Olympic bậc THPT của ĐHQGHN.

-

Bạn sao học lớp Giỏi chuyên ngành nhận được giải nhất, nhì, ba trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi bậc THPT cấp ĐHQGHN.

-

Bạn sao học lớp Giỏi chuyên ngành nhận được giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi Olympic chuyên Khoa học tự nhiên bậc THPT.

-

Bạn sao học lớp Giỏi chuyên ngành nhận là thành viên tham gia cuộc thi tháng của chương trình Đẳng lên đỉnh Olympia.

-

Bạn sao học lớp Giỏi chuyên ngành nhận được giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương môn Toán; Tin học; Vật lý; Hóa học; Sinh học; Địa lý.

-

Bạn sao học lớp kết quả thi ĐGNL học sinh THPT do ĐHQGHN tổ chức. Kết quả thi ĐGNL được công bố sau 02 năm kể từ ngày thi đến ngày đăng ký xét tuyển.

-

Bạn sao học lớp Học bổng học tập cấp 3 năm học THPT tính đến thời điểm nộp hồ sơ ưu tiên xét tuyển.

b) Thời gian nộp hồ sơ đăng ký ưu tiên xét tuyển: tr c 17 gi 00 ngày 25/6/2024; nộp tr c tuyển n t i đ a ch <http://xettuyendaihoc.hus.vnu.edu.vn>.

c) Lệ phí đăng ký ưu tiên xét tuyển: 30.000đ/h s .

d) Công bố kết qu ưu tiên xét tuyển: Công bố kết qu xét tuyển: tr c ngày 10/7/2024, thí sinh xem kết qu xét tuyển n t i website: <http://tuyensinh.hus.vnu.edu.vn>

2.3. Nguyên t c ưu tiên xét tuyển

a) Thí sinh có thành tích trong các cu c thi sáng t o, tri n l m khoa h c, k thu t s đ c ưu tiên xét tuyển vào ngành phù h p v i n i dung đ án ho c đ tài đo t gi i.

b) Thí sinh có thành tích trong k thi ch n h c sinh gi i b c THPT c p ĐHQGHN, k thi Olympic chuyên Khoa h c t nhiên b c THPT đ c ưu tiên xét tuyển theo quy n v ng vào m t ngành phù h p v i môn thi (danh sách theo [Phụ l c 1](#)).

Các thí sinh di n ưu tiên xét tuyển ph i có kết qu thi t t nghi p THPT năm 2024 đ t ng ng đ m b o ch t l ng đ u vào do ĐHQGHN quy đ nh và ng ng yêu c u c a Tr ng theo t ng ngành (s đ c thông báo chi t t sau).

3. XÉT TUYỂN CÁC PH NG TH C KHÁC THEO Đ ÁN TUYỂN SINH C A TR NG Đ I H C KHOA H C T NHIÊN

3.1. S d ng kết qu thi đánh giá năng l c do ĐHQGHN t ch c

Thí sinh s d ng k t qu thi ĐGNL h c sinh THPT do ĐHQGHN t ch c, đ t t i thi u 80/150 đi m tr lên. K t qu thi ĐGNL đ c s d ng 02 năm k t ngày thi đ n ngày đăng ký xét tuy n.

+ Nguyên t c xét tuy n:

-

Thí sinh đ c xét tuy n bình đ ng theo k t qu thi, không phân bi t th t u tiên c a nguy n v ng đăng ký.

-

Đi m xét tuy n là t ng đi m T duy đ nh l ng c ng v i đi m T duy đ nh tính và c ng v i đi m Khoa h c.

-

Riêng v i 4 ngành *Toán h c, Toán tin, Khoa h c máy tính và thông tin(*), Khoa h c đ li u* đi m xét tuy n đ c quy đ nh nh sau: Đi m xét tuy n là t ng đi m T duy đ nh l ng (nhân h s 2) c ng v i đi m T duy đ nh tính và c ng v i đi m Khoa h c.

3.2. S d ng ch ng ch A-Level

Thí sinh có ch ng ch qu c t c a Trung tâm Kh o thí Đ i h c Cambridge, Anh (Cambridge International Examinations A-Level, UK; sau đây g i t t là ch ng ch A-Level): Thí sinh s d ng ch ng ch A-Level có k t qu 3 môn thi trong đó b t bu c có môn Toán ho c Ng v n theo các t h p quy đ nh c a ngành đào t o t ng ng đ m b o m c đi m m i môn thi đ t t 60/100 đi m tr lên (t ng ng đi m C, PUM range ≥ 60) (ch ng ch còn h n s d ng trong kho ng th i gian 02 năm k t ngày đ thi) m i đ đi u ki n đăng ký đ xét tuy n.

3.3. S d ng ch ng ch SAT

Thí sinh có k t qu trong k thi chu n hóa SAT (Scholastic Assessment Test, Hoa K) đ t đ m t 1100/1600 tr lên (ch ng ch còn h n s đ ng trong kho ng th i gian 02 năm k t ngày đ thi). Mã đăng ký c a ĐHQGHN v i t ch c thi SAT (The College Board) là 7853-Vietnam National University-Hanoi (thí sinh c n khai báo mã đăng ký trên khi đăng ký thi SAT).

3.4. S đ ng k t qu k thi chu n hoá ACT

Thí sinh có k t qu trong k thi chu n hóa ACT (American College Testing) đ t đ m t 22/36; trong đó các đ m thành ph n môn Toán (Mathematics) $\geq 35/60$ và môn Khoa h c (Science) $\geq 22/40$ (ch ng ch còn h n s đ ng trong kho ng th i gian 02 năm k t ngày đ thi).

3.5. S đ ng ch ng ch ti ng Anh qu c t

Thí sinh có ch ng ch Ti ng Anh IELTS t 5.5 tr lên ho c các ch ng ch Ti ng Anh qu c t t ng đ ng còn h n s đ ng trong kho ng th i gian 02 năm k t ngày đ thi đ n ngày đăng ký xét tuy n và đáp ng đ u ki n t ng đ m 2 môn trong t h p xét tuy n c a k thi t t nghi p THPT năm 2024 đ t t i thi u 14 đ m (trong đó b t bu c có môn Toán).

+ Nguyên t c xét tuy n:

-

Thí sinh đ c xét tuy n bình đ ng theo k t qu thi, không phân bi t th t u tiên c a nguy n v ng đăng ký.

-

Đ m xét tuy n là t ng đ m môn Toán, đ m Ti ng Anh quy đ i và đ m cao nh t c a m t môn còn i trong các t h p xét tuy n.

13 / 19

Ch ng ch qu c t A-Level.

-

Ch ng nh n k t qu k thi chu n hóa SAT.

-

Ch ng nh n k t qu k thi chu n hóa ACT.

-

B n sao h p l ch ng ch ti ng Anh IELTS ho c các ch ng ch ti ng Anh qu c t t ng đ ng.

-

B n sao h p l H c b h c t p 3 năm h c THPT tính đ n th i đ m n p h s xét tuy n.

b) Th i gian n p h s đ ng ký xét tuy n: tr c 17 gi 00 ngày 25/6/2024; n p tr c tuy n t i đ a ch <http://xettuyendaihoc.hus.vnu.edu.vn> .

c) L phí đ ng ký xét tuy n: 30.000đ/h s .

d) Công b k t qu xét tuy n: tr c ngày 10/7/2024, thí sinh xem k t qu xét tuy n t i website: <http://tuyensinh.hus.vnu.edu.vn>

.

4. XÉT TUY N THEO K T QU K THI T T NGHI P THPT NĂM 2024

Thí sinh s d ng k t qu k thi t t nghi p THPT năm 2024 đ t ng ng đ m b o ch t l ng đ u vào do ĐHQGHN quy đ nh và ng ng yêu c u c a Tr ng theo t ng ngành (s đ c thông báo chi ti t sau).

4.1. Nguyên t c xét tuy n

a) Thí sinh đ c ĐKXT không gi i h n s nguy n v ng và ph i s p x p nguy n v ng theo th t u tiên t cao xu ng th p (nguy n v ng 1 là nguy n v ng cao nh t). HĐTS căn c vào k t qu thi, nguy n v ng thí sinh đã đ ng ký đ xét tuy n t cao xu ng th p đ n h t ch tiêu. Thí sinh ch t r ng tuy n vào m t nguy n v ng u tiên cao nh t trong danh sách các nguy n v ng đã đ ng ký.

b) Đ m xét tuy n là t ng đ m các bài thi/môn thi theo thang đ m 10 đ i v i t ng bài thi/môn thi c a t ng t h p xét tuy n và c ng v i đ m u tiên đ i t ng, khu v c theo quy đ nh t i Đ u 7 c a Quy ch tuy n sinh c a B Giáo d c và Đào t o và đ c làm tròn đ n hai ch s th p phân.

Riêng v i 4 ngành *Toán h c, Toán tin, Khoa h c máy tính và thông tin(*)*, Khoa h c d l u đ m xét tuy n đ c quy đ nh nh sau: Đ m xét tuy n theo thang đ m 40 là t ng Đ m môn Toán (nhân h s 2) c ng v i đ m hai môn còn i trong t h p xét tuy n và c ng v i đ m u tiên đ i t ng, khu v c theo quy đ nh c a B Giáo d c và Đào t o (đã quy sang thang đ m 40). M i ngành h c ch có m t đ m xét tuy n, không phân bi t đ m xét tuy n gi a các t h p.

c) Chênh l ch đ m xét tuy n gi a các t h p c a m t ngành/nhóm ngành ho c ch ng tr ão t o: b ng nhau cho t t c các t h p môn xét tuy n. Do đó thí sinh ch c n đ ng ký m t t h p môn xét tuy n có k t qu thi cao nh t.

d) Tiêu chí ph khi xét tuy n theo k t qu c a k thi t t nghi p THPT năm 2024 c a t ng ch ng tr ão t o: Trong tr ng h p s thí sinh đ t ng ng đ m t r ng tuy n v t quá ch tiêu c a ngành/nhóm ngành và ch ng tr ão t o, các thí sinh b ng đ m xét tuy n c u i danh sách s đ c xét t r ng tuy n theo đ i u ki n ph : t ng đ m ba môn thu c t h p môn xét tuy n (không nhân h s và ch a làm tròn); n u v n còn v t ch tiêu thì u tiên thí sinh có nguy n v ng cao h n.

e) Nguyên tắc quy định điểm chọn học sinh miễn thi ngoại ngữ (tiếng Anh):

- Với những thí sinh đã đạt chọn học sinh tiếng Anh quốc tế theo quy định, điểm tiếng Anh được quy định sang thang điểm 10 thay cho môn tiếng Anh làm điểm xét tuyển hoặc làm tiêu chí phụ vào Trường ĐHKHTN (quy định tại bảng [phụ lục 3](#)), với điều kiện chọn học sinh còn hạn số điểm trong khoong thí gian 02 năm kể từ ngày đỗ thi).

- Ngoài các hồ sơ theo yêu cầu, thí sinh thu được điểm ngoại ngữ này khi trúng tuyển và nộp hồ sơ nộp 1 bản photo có công chứng chọn học sinh tiếng Anh quốc tế kèm theo bản gốc để nhà trường kiểm tra đối chiếu.

- Thí sinh có chọn học sinh tiếng Anh quốc tế theo quy định nhưng không đỗ thi và có điểm tiếng Anh trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 thì không số điểm quy định điểm chọn học sinh tiếng Anh thành điểm xét tuyển đối học.

g) Căn cứ tiêu chí, ngành điểm báo chọn đầu vào do ĐHQGHN quy định và chọn tiêu tuyển sinh, Trường ĐHKHTN xây dựng điểm trúng tuyển theo phương án tuyển sinh của Trường.

Thí sinh đạt ngoại ngữ trúng tuyển phải tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT trước khi nộp hồ.

4.2. Tổ chức xét tuyển

a) Thí sinh nộp phí ĐKXT, đăng ký đỗ thi tốt nghiệp THPT, lệ phí ĐKXT theo quy định của Sở GD&ĐT, Bộ GD&ĐT.

b) Sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT, thí sinh được đầu chọn nguyện vọng ĐKXT theo quy định của Bộ GD&ĐT.

c) Thí sinh đã xác nh n nh p h c tr c tuy n vào Tr ng ĐHKHTN, ĐHQGHN (theo h ng d n) s không đ c phép rút/h y h s hay xác nh n vào b t k tr ng đ i h c/c s giáo d c nào khác trên c n c trong các đ t xét tuy n năm 2024.

Ngay sau khi hoàn thành vi c xác nh n nh p h c tr c tuy n, khi nh p h c tr c ti p thí sinh ph i n p b n chính Gi y k t qu thi t t nghi p THPT và b n sao công ch ng Gi y ch ng nh n gi i, Ch ng ch qu c t , Ch ng ch ti ng Anh đ n Phòng Đào t o (Phòng 411 nhà T1), Tr ng ĐHKHTN, s 334 Nguy n Trãi, Thanh Xuân, Hà N i.

d) Thí sinh ch u trách nhi m v t tính xác th c c a các thông tin cá nhân, k t qu thi, nguy n v ng ĐKXT và xác nh n nh p h c. HĐTS có quy n t ch i ti p nh n ho c bu c thôi h c n u thí sinh không đ m b o các đ i u ki n trúng tuy n khi đ i chi u thông tin ĐKXT và đ li u đăng ký đ thi v i h s g c.

5. XÉT TUY N VÀO CÁC CH NG TRÌNH ĐÀO T O Đ C BI T

Các thí sinh trúng tuy n, khi đ n nh p h c s đ c h ng d n đăng ký đ tuy n vào các ch ng trình đào t o tài năng, ch t l ng cao (n u có nguy n v ng).

- Các ch ng trình đào t o tài năng: *Toán h c, V t lý h c, Hóa h c, Sinh h c.*

- Ch ng trình ch t l ng cao theo đ nh m c kinh t k thu t:*Hóa h c.*

- Các ch ng trình đào t o ch t l ng cao:*Đ a lý t nhiên, Khí t ng và khí h u h c, H i đ ng h c, Khoa h c môi tr ng, Đ a ch t h c.*

Thí sinh ph i đáp ng thêm đ i u ki n v trình đ Ti ng Anh: k t qu môn Ti ng Anh c a k thi t t nghi p THPT năm 2024 đ t i thi u 5,0 đ m (theo thang đ m 10) ho c k t qu h c t p

t ng k (6 h c k) môn Ti ng Anh b c THPT đ t t i thi u 7,0 đi m ho c s d ng m t trong các ch ng ch Ti ng Anh qu c t t t ng đ ng đ c công nh n quy đ i theo quy đ nh t i Quy ch thi t t nghi p THPT hi n hành. H i đ ng tuy n sinh c a nhà tr ng s t ch c nh n đ ng kí và xét tuy n thí sinh vào các ch ng trình đào t o đ c bi t sau khi hoàn thành vi c nh p h c.

6. TH I GIAN N P H S

Đ i v i các ph ng th c xét tuy n th ng, u tiên xét tuy n, xét tuy n không theo và không k t h p k t qu thi t t nghi p THPT, thí sinh s n p h s đ ng ký xét tuy n tr c tuy n t i đ a ch <http://xettuyendaihoc.hus.vnu.edu.vn>, tr c 17h00 ngày 25/6/2024.

Đ i v i các ph ng th c xét tuy n theo và k t h p v i k t qu thi t t nghi p THPT, thí sinh đ ng ký xét tuy n tr c tuy n theo h ng d n c a B GD&ĐT v i các nguy n v ng khi có k t qu thi t t nghi p THPT.

7. L PHÍ XÉT TUYỂN

L phí đ ng ký xét tuy n: 30.000đ/h s .

8. CÔNG B K T QU XÉT TUYỂN

Công b k t qu xét tuy n:

+ Đ i v i các ph ng th c xét tuy n th ng, u tiên xét tuy n, xét tuy n không theo và không k t h p k t qu thi t t nghi p THPT s công b tr c ngày 10/7/2024;

+ Đ i v i các ph ng th c xét tuy n theo và k t h p v i k t qu thi t t nghi p THPT s công b

theo lịch của Bộ GD&ĐT;

Thí sinh xem kết quả xét tuyển tại website: <http://tuyensinh.hus.vnu.edu.vn>